TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Tiễn
- Ông Huỳnh Thanh Trà

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Viết Sĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hữu H; sinh ngày 20 tháng 3 năm 19xx tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Đường N, phường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: đường T, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu X (còn sống) và bà Trương Thị B (còn sống); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Uyên P và 01 con (sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2020, bị tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2020 tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu. (có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú: Đường số X, khu công nghiệp Hòa Cầm, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn U – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú: Đường N, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

3. Ông Phạm Thế E – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú: Đường D, phường G, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Minh I – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú: Đường Q, phường A,

quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

5. Bà Nguyễn Thị Uyên P – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú: Đường T, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h15' ngày 03/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính quán Karaoke Phố Việt – số 62A đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, phát hiện tại Phòng Vip 2 (tầng 2) có 05 người, gồm: Lê Hữu H, Nguyễn Văn U, Nguyễn Minh I, Phạm Thế E, Nguyễn Văn L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, bắt quả tang Lê Hữu H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Lê Hữu H gồm:

- 01 túi vải màu đen, kích thước 10x11cm, bên trong túi vải có:

+ 01 gói ni lông kích thước 06x08cm, bên trong có một tờ giấy trắng ghi số 3 và 04 gói ni lông kích thước 03x3,5cm, đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

+ 01 gói ni lông kích thước 06x08cm, bên trong có tờ giấy trắng ghi số 5 và 04 gói ni lông kích thước 03x3,5 cm, đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

+ 01 gói ni lông kích thước 03x04cm, bên trong có 01 gói ni lông chứa chất bột màu đỏ và 01 viên nén hình tròn màu đỏ.

Các gói ni lông trên được niêm phong , ký hiệu "A".

- Số tiền 10.000.000 đồng.

- 01 bình nhựa đầu có gắn tẩu bằng thủy tinh.

- 01 điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám, số Imei 354389064448136, gắn sim số 0899859401.

Đến 20h30' cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hữu H tại Đường T, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng, thu giữ của H gồm:

- 02 cân tiểu ly (cân điện tử) màu đen.

- 01 bao ni lông có kích thước 10x08cm, bên trong có 02 gói ni lông kích thước 04x07cm có chứa tinh thể rắn màu trắng. Niêm phong ký hiệu "B".

- 20 bao ni lông chưa qua sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 30/GĐ-MT ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Các tinh thể rắn màu trắng, mẫu chất bột màu đỏ và viên nén màu đỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu A, B là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng A1 là 1,339 gam, A2 là 0,152 gam, B là 15,560 gam. Tổng khối lượng chất ma túy là 17,051 gam.

Hoàn trả đối tượng giám định gồm: 1,066 gam mẫu tinh thể A1; 15,046 gam mẫu tinh thể B còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Quá trình điều tra, Lê Hữu H và Nguyễn Văn L khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: Từ khoảng tháng 11 năm 2019, do cần ma túy sử dụng nên H mua ma túy về sử dụng và bán lại để có tiền mua ma túy. H mua ma túy của đối tượng tên Tèo (chưa xác định được lai lịch) hai lần, một lần 5.000.000 đồng và một lần 10.000.000 đồng để sử dụng và bán lại. Đối với viên nén màu đỏ là do người tên Thành (chưa xác định được lai lịch) cho. H đã bán cho Nguyễn Văn L hai lần, mỗi lần 300.000 đồng và bán nhiều lần cho nhiều người khác nhưng không xác định được lai lịch. Cách thức mua bán là người mua liên lạc với H qua số điện thoại, thỏa thuận việc mua bán và hẹn địa điểm để H mang ma túy đến bán và lấy tiền. Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, H thu lợi 2.000.000 đồng.

Riêng ngày 03/01/2020, H cùng với Nguyễn Văn U, Nguyễn Minh I, Phạm Thế E, Nguyễn Văn L rủ nhau đi hát karaoke. Tại quán karaoke, H tự ý lấy ma túy sử dụng và để trên bàn thì cả nhóm tự lấy sử dụng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSHC ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Hữu H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Lê Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Hữu H như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Hữu H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 1,066 gam mẫu tinh thể A1; 15,046 gam mẫu tinh thể B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 30/GĐ-MT ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 bình nhựa đầu có gắn tẩu thủy tinh; 02 cân điện tử màu đen; 20 bao ni lông chưa qua sử dụng.

+ Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám, số Imei 354389064448136, gắn sim số 0899859401.

+ Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Uyên P số tiền 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu H thừa nhận: Khoảng 16h15' ngày 03/01/2020, tại quán Karaoke Phố Việt – số 62A đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Lê Hữu H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine chưa kịp bán. Đến 20 giờ 30 phút ngày cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hữu H tại K119/03 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện và thu giữ ma túy loại Methamphetamine do Lê Hữu H tàng trữ trái phép để bán.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của H là: 17,051 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo Lê Hữu H phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lê Hữu H đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khối lượng ma túy bị cáo H phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Hữu H hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng; biết rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn thực hiện hành vi bị pháp luật cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo H thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm sức

khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Hữu H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Hữu H chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tự thú những lần mua bán ma túy trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt. Ngoài ra, gia đình bị cáo Lê Hữu H có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Lê Hữu H mức án nghiêm khắc, phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo Lê Hữu H không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,066 gam mẫu tinh thể A1; 15,046 gam mẫu tinh thể B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định: Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 bình nhựa đầu có gắn tẩu thủy tinh, 02 cân điện tử màu đen, 20 bao ni lông chưa qua sử dụng: Đây là vật không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám, số Imei 354389064448136, gắn sim số 0899859401: Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của Lê Hữu H: Số tiền này là của bà Nguyễn Thị Uyên P đưa cho bị cáo H để nhờ H trả giúp tiền nợ trả góp mua xe máy,

không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho bà Nguyễn Thị Uyên P là có cơ sở.

[9] Đối với các đối tượng Tèo, Thành, Tâm và người mua ma túy của bị cáo H: Hiện nay chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

[10] Đối với Nguyễn Văn U, Nguyễn Minh I, Phạm Thế E, Nguyễn Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Hải Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Lê Hữu H 08 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 1,066 gam mẫu tinh thể A1; 15,046 gam mẫu tinh thể B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bình nhựa đầu có gắn tẩu thủy tinh, 02 cân điện tử màu đen, 20 bao ni lông chưa qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có chữ Iphone, màu xám, số Imei 354389064448136, gắn sim số 0899859401.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Uyên P số tiền 10.000.000 đồng.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2020).

- Truy thu, nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng đối với bị cáo Lê Hữu H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hữu H, bà Nguyễn Thị Uyên P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các ông Nguyễn Văn U, Nguyễn Minh I, Phạm Thế E, Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Thảo